

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B- TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày: 27/04/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Dung**

Các Hội thẩm nhân: Ông **Nguyễn Xuân Thuật** và ông **Nguyễn Văn**

Trình

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Thái Bình, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 04 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B -
thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/TLST-
HS ngày 09 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
35/2021/QĐXX - HSST ngày 14 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Đặng Văn C, sinh năm: 1996, Nơi cư trú: Thôn Thịnh Thôn, xã C,
huyện B, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự
do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: **Đặng Văn C** (đã chết); Con
bà: **Nguyễn Thị N**, sinh năm: 1960; Vợ: **Nguyễn Thị D**, sinh năm: 1999; Con:
Có 1 con sinh năm 2018; tiền sự, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, từ ngày
04/01/2021 đến ngày 13/01/2021 chuyển tạm giam cho đến nay tại trại tạm giam
số 01 C an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Giang Ngọc Đ, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Thôn Mông Phụ, xã Đ, Thị xã S, thành phố Hà Nội.

(Anh Đ vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 03/01/2021 C đi xe máy từ Xuân Sơn- Sơn Tây đến khu vực bến xe Sơn Tây để tìm mua ma túy về sử dụng và nếu ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực bến xe Sơn Tây, C thấy một người khoảng 40 tuổi C nhìn thấy người đó giống người nghiện ma túy nên đã hỏi han và nói chuyện. Sau đó người đàn ông đó đã nói là có ma túy để bán nên C hỏi mua 01 túi ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C cất vào túi quần bên phải đang mặc và đi về khu vực xã C để tìm chỗ sử dụng. Khoảng 22 giờ cùng ngày khi đang đi đến đoạn đường làng thuộc thôn Nam An, xã C thì C thấy có cuộc gọi nhớ từ số điện thoại của Giang Ngọc Đ, nên C đã gọi lại cho Đ xem có việc gì thì Đ nói muốn mua 300.000 đồng ma túy đá. Do đang sẵn ma túy trong người C đã đồng ý bán ma túy cho Đ và hẹn gặp nhau tại khu vực cổng làng thôn Nam An, xã C. Khi C đến chỗ hẹn gặp Đ cả hai đang mua bán ma túy thì bị Công an xã C phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Ngày 04/01/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Văn C nhưng không thu giữ được gì.

Ngày 04/01/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 22 đối với túi nilon chứa tinh thể màu trắng đã thu giữ.

Tại bản Kết luận giám định số: 465 ngày 12/01/2021 của Phòng KTHS Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,042 gam./.*

Đối với Giang Ngọc Đ là người nghiện ma túy, mua ma túy về với mục đích để sử dụng có khối lượng 0,042 gram (loại methamphetamine) chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ. Do vậy, Cơ quan CSĐT

Công an huyện B đã ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho C ở bến xe Sơn Tây, do C không biết tên và địa chỉ của người đàn ông này Cơ quan CSĐT Công an huyện B không có căn cứ để xác định con người cụ thể nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật mang tên Giang Ngọc Đ, Đặng Văn C do phòng KTHS Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định. Có chữ ký và họ tên của các thành phần mở đóng niêm phong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu intel màu đỏ đen đã cũ, có số sim 0868990281 và 0979101867 tạm giữ của Đặng Văn C.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vs mart màu đen, đã cũ có sim số 0359359597 tạm giữ của Giang Ngọc Đ.

- Số tiền 300.000 đồng thu giữ của Đặng Văn C.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM, màu nâu, đã cũ, BKS: 29V1 – 24609 (là xe thuộc sở hữu của Đặng Văn C).

Toàn bộ số vật chứng trên được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện B để giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 05 tháng 04 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội truy tố Đặng Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa giữ quyền công tố phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn C phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình 2015, xử phạt bị cáo Đặng Văn C từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền: 300.000đ thu giữ của Đặng Văn C.

Tịch thu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu intel màu đỏ đen đã cũ, có số sim 0868990281 và 0979101867 tạm giữ của Đặng Văn C.

Tịch thu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vs mart màu đen, đã cũ có sim số 0359359597 tạm giữ của Giang Ngọc Đ.

Tuyên trả 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM, màu nâu, đã cũ, BKS: 29V1 - 24609 tạm giữ của Đặng Văn C.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp

với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội của quả tang, tang vật cơ quan điều tra thu giữ. Kết luận giám định số: 465 ngày 12/01/2021 của Phòng KTHS Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,042 gram*. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 03/01/2021 Đặng Văn C đã có hành vi “mua bán trái phép chất ma túy” loại Methamphetamine cho Giang Ngọc Đ có trọng lượng là 0,042 gram với số tiền 300.000 đồng tại đường liên thôn thuộc khu vực thôn Nam An, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội, thì bị công an xã C phát hiện và bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đặng Văn C về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Giang Ngọc Đ là người đã mua ma túy của C để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. khối lượng 0,042 gram (loại methamphetamine) Đ tàng trữ chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Quá trình thử nước tiểu của Đ kết quả dương tính với chất ma túy nên cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 270979/QĐ - XPVPHC ngày 16/03/2021 về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 1.500.000.đ. Nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C: Do C không biết tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan CSĐT, Công an huyện B đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được danh tính con người cụ thể. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn gây tổn hại đến sức khỏe, nòi giống con người, ảnh hưởng lớn đến mái ấm, hạnh phúc của từng gia đình, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức rõ

ma túy là chất gây nghiện mà ma túy còn là độc dược do Nhà nước thống nhất quản lý, mọi hành vi mua bán, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy đều vi phạm pháp luật. Nhưng vì hám lời bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để thu lời. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Sau khi xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo quy định tại Điều 38 BLHS năm 2015 như vậy mới có thể giúp bị cáo nhận ra những sai lầm của mình để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội có thể bị phạt bổ sung từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên xét thấy tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Cần tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong do phòng KTHS Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Cần tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) C thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

- Tịch thu phát mãi để sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu intel màu đỏ đen đã cũ, có số sim 0868990281 và

0979101867 tạm giữ của Đặng Văn C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vs mart màu đen, đã cũ có sim số 0359359597 tạm giữ của Giang Ngọc Đ; 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM, màu nâu, đã cũ, BKS: 29V1 – 24609 là xe thuộc sở hữu của Đặng Văn C dùng làm phương tiện mua bán ma túy.

- Về án phí: Áp dụng điều khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 cần buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn C phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Đặng Văn C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 04/01/2021.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu phát mãi để sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu intel bàn phím số màu đỏ đen đã cũ, số Imei: 358625100355801, số Imei 2: 358625100355819, bên trong có 02 sim điện thoại ; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vs mart màu đen đã cũ, màn hình bị vỡ, bên trong có 01 sim điện thoại, điện thoại không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số Imei và 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM, màu nâu, đã cũ, BKS: 29V1- 246.09, số khung: RLHHA 080XAY272532, số máy: HA08E1572575, xe không có gương, không có chìa khóa điện, không khởi động được. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/04/2021 giữa Chi cục Thi

hành án dân sự huyện B và CQĐT Công an huyện B). Đây là các công cụ mà Đặng Văn C dùng làm phương tiện phạm tội.

- Tịch thu để sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) C thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1052741 tại kho bạc nhà nước B ngày 23/04/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

4. Án phí : Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Đặng Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận

- TANDTP. Hà Nội;
- VKSND huyện B ;
- C an huyện B;
- CCTHADS B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung

